

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – ngày 15/05/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		15/05		16/05				17/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	3	5	37	-114	-57	26	110	-95	-68
	Cửa Ông	0	33	28	-85	-63	41	84	-75	-75
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-13	54	12	-59	-70	58	71	-53	-85
	Bạch Long Vĩ	-3	48	12	-67	-45	65	71	-65	-60
Thái Bình	Thái Thụy	-18	60	6	-52	-74	63	63	-46	-86
Nam Định	Hải Hậu	-22	74	-5	-38	-75	76	45	-33	-85
Ninh Bình	Kim Sơn	-28	75	-7	-34	-77	78	42	-29	-85
Thanh Hóa	Quảng Xương	-29	78	-8	-27	-75	78	39	-22	-83
Nghệ An	Diễn Châu	-24	79	-5	-15	-68	75	34	-10	-74
	Hòn Ngư	-23	79	-4	-13	-66	76	32	-9	-73
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-20	78	-2	-4	-60	74	27	1	-68
Quảng Bình	Quảng Trạch	-18	64	-6	7	-48	69	11	20	-54
	Quảng Ninh	-14	58	-11	15	-37	64	-2	30	-40
Quảng Trị	Gio Linh	-10	52	-17	21	-23	59	-14	36	-26
	Cồn Cỏ	-9	52	-21	17	-25	59	-19	29	-27
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-3	40	-20	23	-6	51	-22	38	-7
	Phú Lộc	2	31	-23	23	5	43	-30	39	8
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	9	21	-22	23	15	35	-34	38	21
	Hoàng Sa	28	4	-25	10	38	14	-49	11	42
Quảng Nam	Tam Kỳ	16	12	-28	23	25	25	-43	38	37
	Cù Lao Chàm	14	16	-26	21	20	25	-42	34	29
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	21	7	-31	22	31	18	-54	33	43
	Lý Sơn	23	7	-29	19	32	17	-50	30	42
Bình Định	Phú Mỹ	25	1	-32	22	36	15	-56	28	38
	Quy Nhơn	27	3	-31	17	33	0	-65	26	38
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	30	9	-27	26	42	19	-55	27	46
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	28	16	-30	26	41	28	-59	25	43
	Trường Sa	17	14	-42	19	30	26	-68	19	37
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	15	19	-45	26	30	34	-70	30	34
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-32	70	-106	61	-12	81	-125	54	12
	Phú Quý	9	27	-57	27	22	39	-83	27	30
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-56	107	-126	47	-2	88	-117	-2	55
	Côn Đảo	-33	84	-92	12	18	75	-84	-43	66
TPHCM	Cần Giờ	-57	109	-123	43	-2	86	-113	-10	57
Tiền Giang	Gò Công Tây	-62	113	-127	46	-4	89	-116	-9	56
Bến Tre	Ba Tri	-60	108	-124	38	0	84	-114	-20	62
Trà Vinh	Duyên Hải	-50	99	-113	23	14	78	-98	-41	76
Sóc Trăng	Tân Phú	-35	79	-79	-6	29	60	-63	-75	89
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	2	40	-24	-60	60	25	-5	-127	108
Cà Mau	Năm Căn	18	25	5	-78	52	24	17	-132	81
	Trần Văn Thời	-6	40	-17	0	-23	51	-2	-41	-14
Kiên Giang	Rạch Giá	-20	59	-35	58	-49	61	-4	15	-57
	Phú Quốc	-5	16	6	12	-36	16	21	-8	-42
	Thổ Chu	1	14	8	3	-24	15	13	-13	-30

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 3.4	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	1.6 - 3.0	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.5 - 3.2	Bắc	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	1.0 - 3.0	Nam, Tây Nam	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.9	Tây Nam, Tây	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.3	Tây, Tây Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.9 - 2.4	Nam, Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.9	Tây Nam, Nam	
Bắc Biển Đông	1.3 - 3.8	Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.5 - 2.2	Tây Nam, Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	0.3 - 0.7	Tây Nam, Tây	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

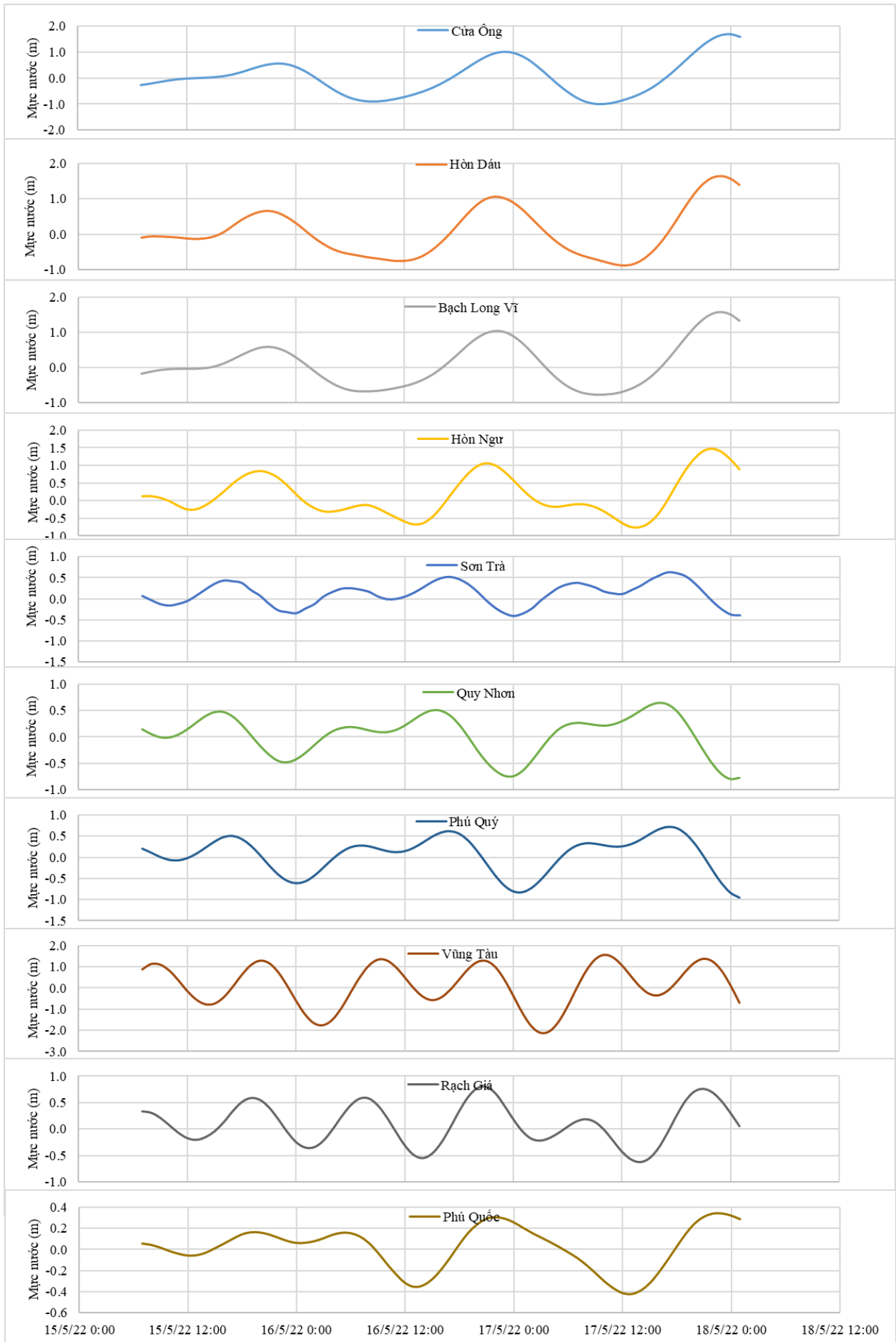
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 16/05/2022

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

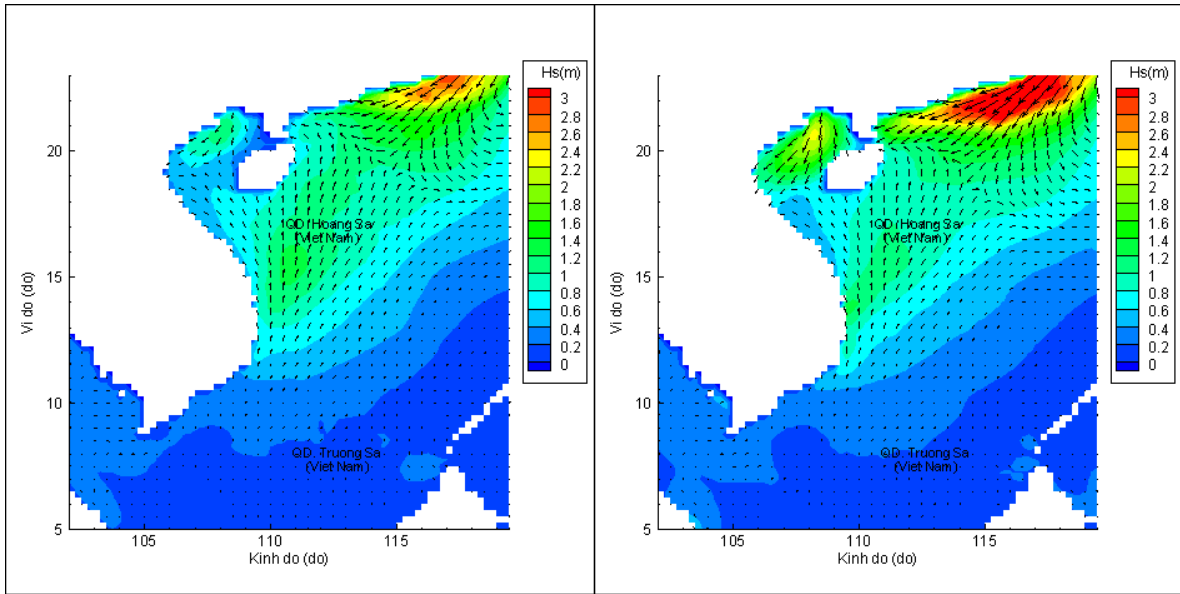
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

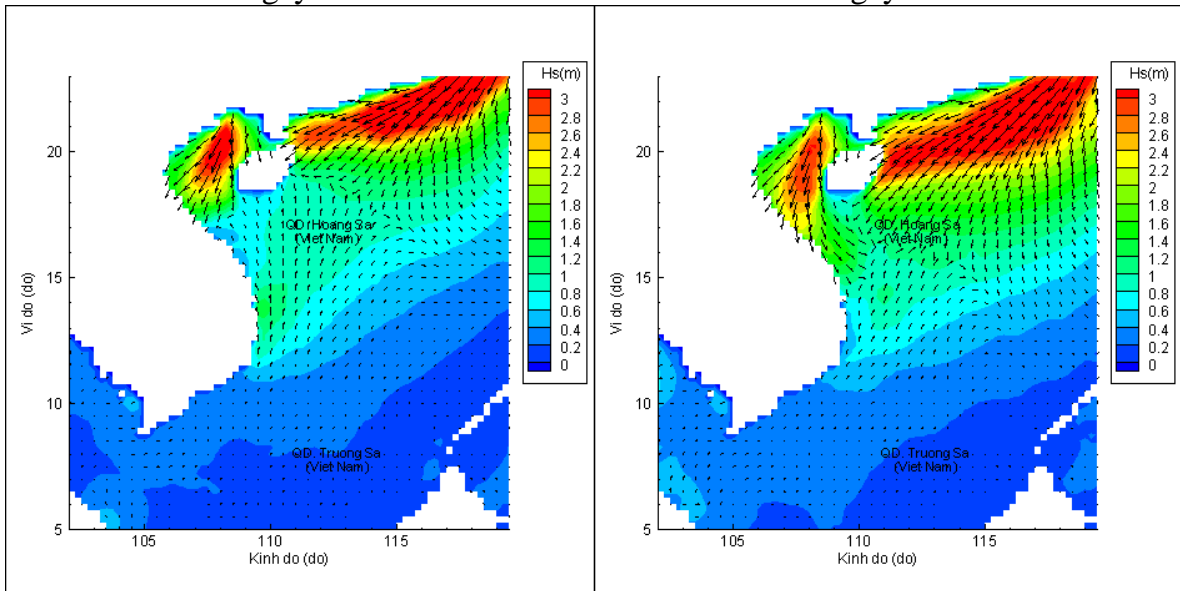


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



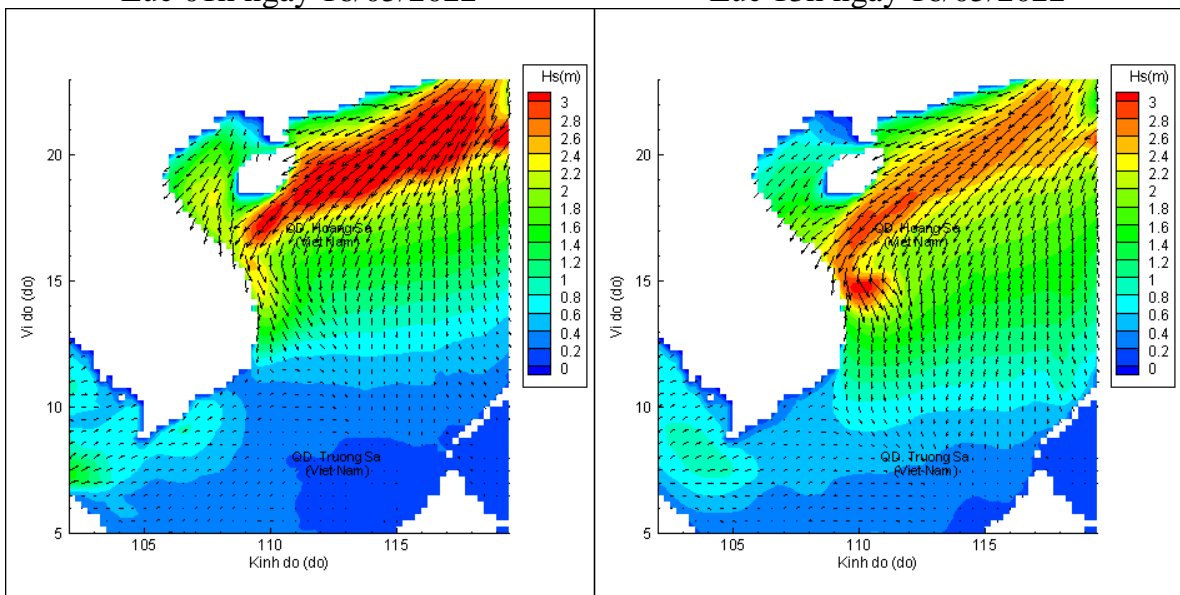
Lúc 13h ngày 15/05/2022

Lúc 19h ngày 15/05/2022



Lúc 01h ngày 16/05/2022

Lúc 13h ngày 16/05/2022



Lúc 01h ngày 17/05/2022

Lúc 13h ngày 17/05/2022